

Bản án số: 30/2018/HS-PT

Ngày: 22- 8- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Hồng.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hồng Quân.

Bà Nguyễn Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 08 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 61/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 07 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 08 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tiến V; Tên gọi khác: không;

Sinh ngày: 30 tháng 05 năm 1996 tại Yên Bái;

Nơi ĐKNKTT: Tổ 32, phường NP, TP YB, tỉnh Yên Bái;

Chỗ ở: Tổ 9, phường HH, Tp YB, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Không; Văn hoá: 10/12; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;

Con ông: Nguyễn Tiến D, sinh năm 1959; Con bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1964;

Vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2. Nguyễn Tiến H (tên gọi khác: Không);

Sinh ngày: 12 tháng 08 năm 1998 tại Yên Bái;

Nơi cư trú: Tổ 5b, phường HH, Tp YB, tỉnh Yên Bái;

Nghề nghiệp: Không; Văn hoá: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: không;

Con ông Nguyễn Mạnh Th (đã chết), con bà Nguyễn Thị TH1, sinh năm 1968.
Hiện trú tại tổ 5b, phường HH, Tp YB, tỉnh Yên Bái;

Vợ, con: Chưa có; Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 13/3/2017 bị Công an thành phố YB xử phạt hành chính về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 29/11/2017 bị Công an thành phố YB xử phạt hành chính về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Trong vụ án này còn có 04 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến V và Nguyễn Tiến H là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 20/01/2018 H đang ở nhà thì V điện thoại cho H nói có T1 hỏi mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine trị giá 500.000 đồng và rặn H sau khi mua được ma túy thì bớt một ít lại để sử dụng. H đồng ý, khoảng 5 phút sau V đến nhà H và đưa cho H 500.000 đồng. H nhận tiền rồi đi xuống tổ 1A, phường HH, Tp YB mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy H mang về chia thành 02 gói nhỏ, H đưa cho V 01 gói để bán cho T1 (T1 đã sử dụng hết cho bản thân), còn 01 gói H cùng bạn sử dụng hết, H đưa trả cho V 150.000 đồng, số tiền này V chi tiêu hết.

Khoảng 16 giờ ngày 22/1/2018 H và H2 (sinh ngày 16/3/2002) đang ngủ tại nhà H thì V gọi điện cho H bảo T1 muốn mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine trị giá 500.000 đồng và dặn H sau khi mua được ma túy thì bớt lại 01 ít để sử dụng. H gọi H2 dậy và đưa xe mô tô mang Biển kiểm soát 21B1- 502.28 bảo H2 đi đón V về nhà H, khi V đến nhà H, V đưa cho H 500.000 đồng, H cầm tiền và điều khiển xe mô tô ra tổ 1A, phường HH, thành phố YB mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại Methamphetamine được gói bằng túi nilon màu trắng, có khóa kẹp bằng nhựa. Sau khi mua được ma túy, H đi về nhà chia gói ma túy thành 02 gói. V và H bảo H2 đếm 01 gói đưa cho T1. Khi T1 có được ma túy thì chia cho S một ít, số

còn lại T1 đã sử dụng hết. Còn 01 gói ma túy H đưa cho V, V mang về sử dụng hết cho bản thân.

Đến 07 giờ ngày 23/1/2018 S mang số ma túy mà T1 chia cho ra khu vực trường bắn thuộc tổ dân phố Cường Bắc, phường Nam Cường, thành phố YB để sử dụng. Khi S vừa sử dụng xong thì bị tổ công tác Công an thành phố YB bắt quả tang thu giữ của S 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 vỏ túi nilon màu trắng; và 01 bật lửa ga màu xanh.

Quá trình điều tra Công an thành phố YB đã thu giữ của V 02 điện thoại di động; 01 xe mô tô BKS 21B1- 502.28 và thu giữ của H 01 điện thoại di động.

Tại Bản án hình sự số: 31/2018/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến V và Nguyễn Tiến H phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến V 08 (Tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/1/2018.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 08 (Tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo qui định của pháp luật.

Ngày 21/06/2018, bị cáo Nguyễn Tiến V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 26/06/2018, bị cáo Nguyễn Tiến H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái giữ quyền công tố tại phiên tòa, qua phân tích đánh giá và xem xét các tình tiết của vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tiến V và Nguyễn Tiến H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2018/HSST ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như khai tại cấp sơ thẩm. Các bị cáo không tranh luận gì và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo V, H nằm trong hạn luật định và hợp lệ, nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai của bị cáo V phù hợp với lời khai của bị cáo H, phù hợp với lời khai của H2, phù hợp với lời khai của Nguyễn Ngọc T1, người mua ma túy để sử dụng như vậy có căn cứ để xác định trong hai ngày 21 và 22/01/2018 V và H đã 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Ngọc T1, để T1 và S chia nhau sử dụng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo bị Tòa cấp sơ thẩm quy kết phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, do không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân dẫn đến nghiện ma túy, để có ma túy để sử dụng các bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần để hưởng lợi. Hành vi đó cần phải được xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và góp phần vào việc phòng ngừa tội phạm nói chung, nhất là loại tội phạm về ma túy vẫn đang có chiều hướng gia tăng. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến nhân thân của các bị cáo, đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà các bị cáo đã gây ra và cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ. Ngoài ra án sơ thẩm còn buộc các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi dục người chưa thành niên phạm tội qui định tại điểm o khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp qui định của pháp luật.

Do các bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo V và H mỗi bị cáo 08 (tám) năm 06 (tháng) tù là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, không nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tiến V và Nguyễn Tiến H. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2018/HSST ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến V và Nguyễn Tiến H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Về hình phạt:

-Áp dụng điểm điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r,s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến V 08 (tám) năm 06 (tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 23/01/2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 08 (tám) năm 06 (tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 23/01/2018

Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Tiến V và Nguyễn Tiến H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- TAND thành phố YB;
- Công an thành phố YB;
- Chi cục THADS thành phố YB;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Các bị cáo (trại giam);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Trọng Hồng

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Quân Nguyễn Thị Vân

Hoàng Trọng Hồng